

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH THÁI NGUYÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 36 /2022/HS-ST

Ngày 31/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thiện Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Tâm;

- Bà Lương Thị Bông.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Tân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đại Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 31/8/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2022/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Thị L** (tên gọi khác: không), sinh năm 1965 tại huyện Đ, Thái Nguyên.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Xóm GT, xã ĐB, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Kinh doanh nhà nghỉ - Karaoke; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Thước và bà Ma Thị Tô; có chồng là Phùng Đức Nguyên, (đã chết) và 03 con.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/01/2022 cho đến ngày 22/01/2022, hiện đang tại ngoại, (có mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Ma Thị Hồng S, sinh năm 1976. Nơi cư trú: Xóm RC, xã BY, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

- Chị Ma Thị X, sinh năm 1967. Nơi cư trú: Xóm BP, xã ThaTĐ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Xóm PĐ, xã KP, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, (vắng mặt).

- Anh Hà Văn Th, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Tổ dân phố YC, thị trấn TC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, (vắng mặt).

* Người làm chứng:

- Chị Ma Thị V, sinh năm 1966. Nơi cư trú: Xóm ĐĐ, xã ĐB, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, (có mặt).

* Người chứng kiến:

- Anh Chu Văn K, sinh năm 1977. Nơi cư trú: Xóm GT, xã ĐB, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, (có mặt).

- Anh Chu Văn H, sinh năm 1967. Nơi cư trú: Xóm GT, xã ĐB, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Dương Thị L là chủ nhà nghỉ - karaoke Hương Rừng, trú tại xóm GT, xã ĐB thỉnh thoảng thấy Ma Thị Hồng Sáu (thường gọi là Hiền) và Ma Thị Xưa đến quán của L chơi, L hỏi và biết được Sáu và Xưa là gái bán dâm. Sáu và Xưa nói với L nếu có ai hỏi bán dâm thì gọi điện cho Sáu, Xưa đến để bán dâm, Sáu và Xưa sẽ tự thỏa thuận việc mua bán dâm và trích lại tiền bán dâm cho L và L được lợi từ việc cho thuê phòng nghỉ L đồng ý.

Khoảng 13 giờ, ngày 13/01/2022, Hà Văn Thanh và Nguyễn Mạnh Cường đến nhà nghỉ Hương Rừng gặp L tìm mua dâm. Lúc này, L chuẩn bị đưa cháu đi học nên Cường, Thanh ngồi uống nước đợi. Khoảng 15 phút sau, L về. Thanh gặp L và hỏi: “Có gái không”, L trả lời là “Có”. Thanh bảo với L “Chỉ gọi cho em hai đứa, nhớ gọi cho em cái Hiền, hôm trước em gặp”, L nói điện thoại hết tiền, Thanh bảo gọi qua mạng xã hội, L đồng ý và sử dụng ứng dụng Zalo tên “Huong L” gọi cho Sáu có nick (nick) Zalo là “E Hien By” gọi cho Sáu đến bán dâm, Sáu đồng ý. Trong lúc chờ Sáu đến, Cường nhờ L gọi Ma Thị Xưa và chị Ma Thị Vịnh sang ngồi chơi cùng. L gọi chị Vịnh, Xưa sang ngồi cùng nói chuyện, uống nước với nhau. Một lúc sau, Sáu đến và ngồi cùng 05 (năm) người. Thanh và Cường nói chuyện tranh giành nhau mua dâm với Sáu thì L nói với Sáu: “Đây có hai em, em đi với ai thì đi”, Sáu trả lời: “Em đi với ai cùng được”, Thanh nói Sáu là đi bán dâm cho Thanh, Sáu đồng ý. Cường hỏi L: “còn em nào không”, L nói: “Còn em xinh xinh đấy” L chỉ về phía Xưa ngồi, Cường nói: “Em đi với chị” nhưng L không đồng ý và bảo Cường mua dâm với Xưa, Cường đồng ý. Cường hỏi L giá tiền nước và tiền thuê phòng. L nói hết

210.000đ (hai trăm mười nghìn đồng) trong đó có 100.000đ tiền phòng, 110.000đ tiền nước thì Cường đưa cho L số tiền 250.000đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng) và bảo L không phải trả lại tiền thừa. L cầm tiền và đưa Thanh, Sáu, Cường vào phía trong nhà nghỉ. L chỉ cho Thanh và Sáu vào phòng số 02 (hai). Còn Cường vào phòng số 04 (bốn) để đợi Xưa, Cường đồng ý và đứng ở cửa phòng đợi. L quay lại bảo Xưa đi bán dâm cho Cường ở phòng số 04 (bốn), Xưa đồng ý.

Sau khi vào phòng số 02 (hai), Thanh và Sáu cùng nhau cởi quần áo. Sáu đi tắm còn Thanh nằm trên giường đợi. Sau khi tắm xong, Sáu leo lên giường nằm cùng Thanh, Thanh và Sáu nằm ôm nhau. Thanh bảo Sáu ngậm dương vật của Thanh. Cùng lúc này, Xưa đi vào phòng số 04 (bốn) gặp Cường, Cường hỏi Xưa là bán dâm bao nhiêu tiền thì Xưa nói giá là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), Cường đưa cho Xưa số tiền: 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) để Xưa phục vụ Cường nhiệt tình hơn. Sau đó Xưa đi tắm, còn Cường cởi quần áo nằm trên giường đợi. Xưa tắm xong và lên giường nằm cùng Cường. Cường sờ vào ngực, bộ phận sinh dục của Xưa, sau đó Xưa dùng miệng ngậm dương vật của Cường. Trong lúc Cường và Xưa ở phòng số 4, Sáu và Thanh ở phòng số 2 đang chuẩn bị giao cấu thì bị Tổ công tác Công an huyện Đ kiểm tra hành chính, phát hiện bắt quả tang.

Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản kiểm tra hành chính các đối tượng Cường, Thanh, Sáu, Xưa và tiến hành lập biên bản tạm giữ các đồ vật tài liệu sau:

- Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự số 26/21/GCN-CADH, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 17C0703797, Giấy phép kinh doanh karaoke số 41/GP-K, Hồ sơ quản lý theo dõi công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ, Sổ phương án chữa cháy, 01 (một) điện thoại di động cũ, nhãn hiệu Realme, số imei1: 862280053286238 và 280.000 đồng (hai trăm tám mươi nghìn đồng) của Dương Thị L;

- 01 (một) điện thoại di động Realme, cũ, số imei1: 862280057142379 của Ma Thị Hồng Sáu;

- 01 (một) điện thoại di động OPPO cũ, số imei 1: 860739033623739 và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) của Ma Thị Xưa;

- 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) của Hà Văn Thanh.

Lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định và khám xét khẩn cấp chỗ ở, quán kinh doanh của Dương Thị L.

Kết quả khám xét:

- Thu giữ trong gầm giường của phòng nghỉ số 02 (hai): 01 (một) vỏ bao cao su, tình trạng đã bị xé rách, màu đỏ, trên vỏ có ghi chữ: SURE; 01 (một) vỏ bao cao su, tình trạng đã bị xé rách, màu bạc, trên vỏ có ghi chữ: CONDOM.

- Thu giữ trong gầm giường phòng nghỉ số 04 (bốn): 01 (một) bao cao su đã qua sử dụng; 01 (một) mảnh vỏ bao cao su, màu vàng, trên vỏ có ghi chữ: ROMAX; 01 (một) vỏ bao cao su, tình trạng đã bị xé rách, màu vàng, trên vỏ có ghi chữ: GOODCONDOM;

- Thu giữ trong gầm giường phòng nghỉ số 05 (năm): 01 (một) vỏ hộp đựng bao cao su, tình trạng đã bị bóc, xé, màu đỏ, trên vỏ hộp có chữ: X-MEN CONDOMS; 01 (một) vỏ bao cao su, tình trạng đã bị xé rách, màu bạc, trên vỏ có ghi chữ: X-MEN CONDOMS; 01 (hai) mảnh vỏ bao cao su, màu bạc, nhãn hiệu ghi trên vỏ Men say;

- Thu giữ trong ngăn kéo tủ đầu giường trong phòng cuối cùng của dãy phòng nghỉ, không có số phòng: 01 (một) bao cao su, tình trạng đã bị bóc khỏi vỏ; 02 (hai) vỏ bao cao su màu vàng, bị xé rách, trên vỏ bao có chữ: GOODCONDOM; thu giữ tại gầm giường trong phòng cuối cùng của dãy phòng nghỉ, không có số phòng: 02 (hai) bao cao su đã qua sử dụng; 01 (một) vỏ bao cao su màu vàng, bị xé rách, trên vỏ bao có chữ: ROMAX; 04 (bốn) vỏ bao cao su, tình trạng bị xé rách, màu vàng, bị xé rách, trên vỏ bao có chữ: GOODCONDOM; 01 (một) mảnh vỏ bao cao su màu vàng, sau đó cho vào bì niêm phong ký hiệu P02.

Vật chứng, đồ vật liên quan đến vụ án:

- 280.000 đồng (hai trăm tám mươi nghìn đồng) thu giữ của Dương Thị L trong đó có 250.000 đồng Cường đưa cho L (gồm 100.000 đồng tiền phòng; 110.000 đồng tiền nước; 40.000 đồng Cường cho L) và 30.000 đồng tiền L bán nước trước khi Cường, Thanh vào uống nước mà có.

- 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) của Ma Thị Xưa;

- 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) của Hà Văn Thanh;

- 01 Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự số 26/21/GCN-CADH 01 Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 17C0703797, 01 Giấy phép kinh doanh karaoke số 41/GP-K, 01 Hồ sơ quản lý theo dõi công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ, 01 Sổ phương án chữa cháy, 01 sổ đăng ký tạm trú, bìa màu vàng ghi tên ghi tên cơ sở kinh doanh: Nhà nghỉ, Karaoke Hương rừng, 01 quyển sổ quản lý kinh doanh dịch vụ lưu trú, bìa màu hồng, 01 quyển sổ đăng ký khách tạm trú, không có bìa và 01 (một) điện thoại di động cũ, nhãn hiệu Realme, số imei1: 862280053286238 của Dương Thị L; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, cũ, số imei1: 862280057142379 của Ma Thị Hồng Sáu; 01 (một) điện thoại di động cũ, số imei 1: 860739033623739 của

Ma Thị Xưa; 01 (một) vỏ bao cao su, tình trạng đã bị xé rách, màu đỏ, trên vỏ có ghi chữ: SURE; 01 (một) vỏ bao cao su, tình trạng đã bị xé rách, màu bạc, trên vỏ có ghi chữ: CONDOM; 01 (một) bao cao su đã qua sử dụng; 02 (hai) mảnh vỏ bao cao su, màu vàng, trên vỏ có ghi chữ: ROMAX; 01 (một) vỏ bao cao su, tình trạng đã bị xé rách, màu vàng, trên vỏ có ghi chữ: GOODCONDOM; 01 (một) vỏ hộp đựng bao cao su, tình trạng đã bị bóc, xé, màu đỏ, trên vỏ hộp có chữ: X-MEN CONDOMS; 01 (một) vỏ bao cao su, tình trạng đã bị xé rách, màu bạc, trên vỏ có ghi chữ: X-MEN CONDOMS; 01 (hai) mảnh vỏ bao cao su, màu bạc, nhãn hiệu ghi trên vỏ Men say; 01 (một) bao cao su, tình trạng đã bị bóc khỏi vỏ; 02 (hai) vỏ bao cao su màu vàng, bị xé rách, trên vỏ bao có chữ: GOODCONDOM; 02 (hai) bao cao su đã qua sử dụng; 01 (một) vỏ bao cao su màu vàng, bị xé rách, trên vỏ bao có chữ: ROMAX; 04 (bốn) vỏ bao cao su, tình trạng bị xé rách, màu vàng, bị xé rách, trên vỏ bao có chữ: GOODCONDOM; 01 (một) mảnh vỏ bao cao su màu vàng hiện đang lưu tại kho của Công an huyện Đ chờ xử lý.

Với hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số: 37/CT- VKS ngày 09/8/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá đã truy tố bị cáo Dương Thị L ra xét xử về tội "Chứa mại dâm" theo quy định tại khoản 1 Điều 327 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc phân xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà phát biểu quan điểm luận tội. Sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, tính chất, hành vi, hậu quả mà bị cáo đã gây ra, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng và đề nghị đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Dương Thị L phạm tội "Chứa mại dâm".

- Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 327; điểm s và v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Thị L từ 24 đến 30 (ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng, đồ vật liên quan đến vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động cũ, nhãn hiệu Realme, số imei1: 862280053286238 và 140.000 đồng (một trăm bốn mươi nghìn đồng) của Dương Thị L; 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) của Ma Thị Xưa; 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) của Hà Văn Thanh.

- Trả bị cáo Dương Thị L 01 Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự số 26/21/GCN-CADH; 01 Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số

17C0703797; 01 Giấy phép kinh doanh karaoke số 41/GP-K; 01 Hồ sơ quản lý theo dõi công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ; 01 Sổ phương án chữa cháy; 01 sổ đăng ký tạm trú, bìa màu vàng ghi tên ghi tên cơ sở kinh doanh: Nhà nghỉ, Karaoke Hương rừng; 01 quyền sở quản lý kinh doanh dịch vụ lưu trú bìa màu hồng; 01 quyền sở đăng ký khách tạm trú không có bìa.

Tạm giữ 1400.000 đồng (một trăm bốn mươi nghìn đồng) của bị cáo Dương Thị L để bảo đảm cho việc thi hành án.

Hoàn trả cho chị Ma Thị Hồng Sáu 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REALME cũ; Hoàn trả cho chị Ma Thị Xưa 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO cũ.

- Tịch thu tiêu hủy các bao cao su, vỏ hộp bao cao su thu giữ khi khám xét nhà bị cáo L.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước và đề nghị HĐXX tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Phản tranh luận: Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và điều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo thống nhất, phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, với lời khai của người tham gia tố tụng khác; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các vật chứng thu được tại hiện trường, sơ đồ hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được khách quan có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 15 giờ ngày 13/01/2022 tại nhà nghỉ - Karaoke Hương Rừng thuộc xóm GT, xã ĐB, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên do bị cáo quản lý, bị cáo đã có hành vi đồng ý cho người khác mua bán dâm tại nhà nghỉ của mình, cụ thể: Phòng nghỉ số 02, người bán dâm là Ma Thị Hồng Sáu, người mua dâm là Hà Văn Thanh và tại phòng nghỉ số 04, người bán dâm là Ma Thị Xưa, người mua

dâm là Nguyễn Mạnh Cường để thu lợi tiền phòng thì bị công an phát hiện bắt giữ.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa mại dâm” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào chứa mại dâm, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng”.

Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn ở trên và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, hậu quả hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, vi phạm pháp luật hình sự. Vì vậy việc truy tố, xét xử bị cáo về tội Chứa mại dâm theo khoản 1 Điều 327 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, là cần thiết nhằm giáo dục và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, vì vậy bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là người phạm tội thành khẩn khai báo. Bị cáo có bố đẻ là người có công trong cuộc kháng chiến chống Pháp, được tặng thưởng Huy chương kháng chiến và trong quá trình công tác tại địa phương bị cáo được Ủy ban dân tộc Chính phủ tặng thưởng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp phát triển dân tộc nên bị cáo được hưởng thêm 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, sau khi đánh giá toàn diện về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, do vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống chung trong xã hội mà áp dụng hình phạt tù cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo

dục cũng có đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Mức hình phạt tù cho hưởng án treo vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp được chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Hành vi chứa mại dâm của bị cáo nhằm mục đích thu lời bất chính. Xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung, phạt bị cáo một khoản tiền ở mức khởi điểm của khung hình phạt sung quỹ Nhà nước là phù hợp đúng quy định của pháp luật.

[5]. Về vật chứng và đồ vật liên quan đến vụ án:

- 01 (một) điện thoại di động cũ, nhãn hiệu Realme, số imei: 862280053286238 của bị cáo Dương Thị L dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu bán hoá giá sung quỹ nhà nước.

- Trong tổng số 280.000 đồng thu giữ của bị cáo Dương Thị L, trong đó có 140.000 đồng, gồm 100.000 đồng tiền thuê phòng, 40.000 đồng Cường cho L, là tiền thu lời bất chính, vì vậy cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Số tiền còn lại là 1400.000 đồng của bị cáo Dương Thị L cần tạm giữ để bảo đảm cho việc thi hành án.

- Số tiền 300.000 đồng của Ma Thị Xưa do Cường đưa cho và 200.000 đồng của Hà Văn Thanh thực hiện vào việc mua, bán dâm mà có, vì vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự số 26/21/GCN-CADH; 01 Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 17C0703797; 01 Giấy phép kinh doanh karaoke số 41/GP-K; 01 Hồ sơ quản lý theo dõi công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ; 01 Sổ phương án chữa cháy; 01 sổ đăng ký tạm trú, bìa màu vàng ghi tên ghi tên cơ sở kinh doanh: Nhà nghỉ, Karaoke Hương rừng; 01 quyển sổ quản lý kinh doanh dịch vụ lưu trú bìa màu hồng; 01 quyển sổ đăng ký khách tạm trú không có bìa của gia đình bị cáo Dương Thị L, cần hoàn trả cho bị cáo và gia đình quản lý và sử dụng theo quy định của pháp luật.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REALME cũ của Ma Thị Hồng Sáu; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO cũ của Ma Thị Xưa không dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, cần hoàn trả cho Sáu và Xưa quản lý và sử dụng theo quy định của pháp luật.

- Các bao cao su, vỏ hộp bao cao su thu giữ khi khám xét nhà bị cáo đã cũ hỏng, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Đối với hành vi mua dâm của Hà Văn Thanh; Nguyễn Mạnh Cường; bán dâm của Ma Thị Sáu; Ma Thị Xưa không cấu thành tội phạm. Công an huyện Đ đã xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Thị L phạm tội: "Chứa mại dâm".

* Về hình phạt chính:

- Áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Dương Thị L 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã ĐB, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Về hình phạt bổ sung:

- Áp dụng khoản 5 Điều 327 Bộ luật hình sự: Phạt bổ sung bị cáo Dương Thị L 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

3. Về vật chứng và đồ vật khác liên quan đến vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động cũ, nhãn hiệu Realme, số imei1: 862280053286238 của bị cáo Dương Thị L.

- Tịch thu 140.000 đồng (một trăm bốn mươi nghìn đồng) của bị cáo Dương Thị L sung quỹ Nhà nước.

- Tịch thu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) của Ma Thị Xưa; 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) của Hà Văn Thanh sung quỹ Nhà nước.

- Tạm giữ 1400.000 đồng (một trăm bốn mươi nghìn đồng) của bị cáo Dương Thị L để bảo đảm cho việc thi hành án.

- Hoàn trả cho bị cáo Dương Thị L 01 Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự số 26/21/GCN-CADH; 01 Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 17C0703797; 01 Giấy phép kinh doanh karaoke số 41/GP-K; 01 Hồ sơ quản lý theo dõi công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ; 01 Sổ phương án chữa cháy; 01 sổ đăng ký tạm trú, bìa màu vàng ghi tên ghi tên cơ sở kinh doanh: Nhà nghỉ, Karaoke Hương rừng; 01 quyển sổ quản lý kinh doanh dịch vụ lưu trú bìa màu hồng; 01 quyển sổ đăng ký khách tạm trú không có bìa.

- Hoàn trả cho chị Ma Thị Hồng Sáu 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REALME cũ; Hoàn trả cho chị Ma Thị Xưa 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO cũ.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) vỏ bao cao su đã bị xé rách, màu đỏ, trên vỏ có ghi chữ: SURE; 01 (một) vỏ bao cao su đã bị xé rách, màu bạc, trên vỏ có ghi chữ: CONDOM; 01 (một) bao cao su đã qua sử dụng; 02 (hai) mảnh vỏ bao cao su, màu vàng, trên vỏ có ghi chữ: ROMAX; 01 (một) vỏ bao cao su đã bị xé rách, màu vàng, trên vỏ có ghi chữ: GOODCONDOM; 01 (một) vỏ hộp đựng bao cao su đã bị bóc, xé, màu đỏ, trên vỏ hộp có chữ: X-MEN CONDOMS; 01 (một) vỏ bao cao su đã bị xé rách, màu bạc, trên vỏ có ghi chữ: X-MEN CONDOMS; 01 (hai) mảnh vỏ bao cao su, màu bạc, nhãn hiệu ghi trên vỏ Men say; 01 (một) bao cao su đã bị bóc khỏi vỏ; 02 (hai) vỏ bao cao su màu vàng, bị xé rách, trên vỏ bao có chữ: GOODCONDOM; 02 (hai) bao cao su đã qua sử dụng; 01 (một) vỏ bao cao su màu vàng, bị xé rách, trên vỏ bao có chữ: ROMAX; 04 (bốn) vỏ bao cao su bị xé rách, màu vàng, bị xé rách, trên vỏ bao có chữ: GOODCONDOM; 01 (một) mảnh vỏ bao cao su màu vàng;

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/8/2022 giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ; tiền theo ủy nhiệm chi số 22, lập ngày 10/8/2022 của Công an huyện Đ).

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 135; 136; 331; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thiện Hoàng